

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỖNG CHẾ THI HÀNH ÁN

MÃ HIỆU : QT.NV.04
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 09/8/2024

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Bùi Duy Ngọc	Lò Minh Tâm	Đoàn Trọng Ngôn
Chữ ký			
Chức vụ, chức danh	Thư ký Thi hành án	Trưởng phòng NV&TCTHA	Phó Cục trưởng

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/8

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/8

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trách nhiệm, thời gian thực hiện, trình tự, cách thức miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự.

2. PHẠM VI

Quy trình áp dụng đối với: Thủ trưởng, các Phó Thủ trưởng được phân công, Chấp hành viên, Kế toán, Văn thư, đương sự trong vụ việc thi hành án; các phòng có liên quan gồm: Phòng Nghiệp vụ & Tổ chức thi hành án, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Bộ phận 1 cửa.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

BMTT04: Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/8

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<p>- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong THADS.</p>		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	1. Đơn đề nghị miễn hoặc giảm chi phí cưỡng chế THADS; Giấy ủy quyền (nếu có)	x	
	2. Tài liệu có liên quan chứng minh điều kiện miễn chi phí cưỡng chế thi hành án: Thuộc diện gia đình chính sách, có công với cách mạng. Đương sự là gia đình chính sách, có công với cách mạng phải có giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp để chứng minh.		x
	3. Tài liệu có liên quan chứng minh điều kiện giảm chi phí cưỡng chế thi hành án bao gồm một trong những điều kiện sau: - Có thu nhập không đảm bảo mức sinh hoạt tối thiểu để sinh sống bình thường hoặc bị lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn kéo dài do thiên tai, hỏa hoạn. Việc xác định mức sinh hoạt tối thiểu của người phải thi hành án và người mà người đó có nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi dưỡng được căn cứ vào chuẩn hộ nghèo của từng địa phương nơi người đó cư trú, nếu địa phương chưa có quy định thì theo chuẩn hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo từng giai đoạn cụ thể. Mức tiền tối thiểu để lại cho hoạt động sản xuất	x	

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/8

	<p>kinh doanh do Chấp hành viên ấn định căn cứ vào tính chất ngành, nghề kinh doanh; quy mô kinh doanh của người phải thi hành án và mức ấn định này có thể được điều chỉnh.</p> <p style="padding-left: 40px;">- Thuộc diện neo đơn, tàn tật, ốm đau kéo dài.</p> <p>Đương sự có khó khăn về kinh tế, thuộc diện neo đơn thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú, sinh sống hoặc xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi người đó nhận thu nhập.</p> <p>Đương sự bị tàn tật, ốm đau kéo dài phải có tóm tắt hồ sơ bệnh án được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên xác nhận</p>			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	05 ngày làm việc			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận 1 cửa			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp đơn đề nghị xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS và tài liệu chứng minh đủ điều kiện miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS	Đương sự/ Người được ủy quyền	Giờ hành chính	Đơn đề nghị xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS Mẫu số: D05- THADS (BMTT04)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/8

B2	Tiếp nhận hồ sơ và phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Phiếu nhận đơn Mẫu số: D08-THADS (BM TT04)
B3	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ	Bộ phận một cửa	½ ngày làm việc	Phiếu trình giải quyết công việc BM.NV.04.01
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ	½ ngày làm việc	Phiếu trình giải quyết công việc đã được phê duyệt BM.NV.04.01
B5	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đơn, tài liệu chưa đầy đủ thì hướng dẫn người đề nghị bổ sung theo quy định. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thì đề xuất mức miễn, giảm cụ thể, trình Lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ xem xét.	Chấp hành viên	02 ngày làm việc	Công văn phúc đáp - Phiếu trình giải quyết công việc BM.NV.04.01 - Dự thảo Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS Mẫu số: A54-THADS (BM TT04)
B6	Duyệt hồ sơ đề nghị, ban hành Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS	Lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ	01 ngày làm việc	- Phiếu trình giải quyết công việc đã được phê duyệt BM.NV.04.01 - Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS Mẫu số: A54-THADS (BM TT04)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH MIỄN, GIẢM CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN	Mã hiệu:	QT.NV.04
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	8/8

B8	Phát hành/Trả kết quả	Văn thư/Bộ phận một cửa	01 ngày làm việc	Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS Mẫu số: A54-THADS (BMTT04)
-----------	-----------------------	-------------------------	------------------	---

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	Mẫu số: D05-THADS (BMTT04)	Đơn đề nghị xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS
2.	Mẫu số: D08-THADS (BMTT04)	Phiếu nhận đơn
3.	BM.NV.04.01	Phiếu trình giải quyết công việc
4.	Mẫu số: A54-THADS (BMTT04)	Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	Đơn đề nghị xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS, Giấy ủy quyền (nếu có)
2.	Tài liệu chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS
3.	Phiếu nhận đơn
4.	Văn bản thông báo yêu cầu bổ sung tài liệu chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS (nếu có)
5.	Phiếu trình giải quyết công việc của Bộ phận một cửa và Chấp hành viên được phân công xử lý hồ sơ
6.	Quyết định về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế THADS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xét miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

Kính gửi: Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự

Họ và tên người đề nghị¹ :.....
địa chỉ:.....

Họ và tên người được thi hành án
địa chỉ:

Họ và tên người phải thi hành án
địa chỉ:

1. Nội dung đề nghị xét miễn, giảm:

.....
.....
.....

2. Lý do đề nghị xét miễn, giảm:

.....
.....
.....

3. Các tài liệu kèm theo:

.....
.....

..... ngày tháng năm 20.....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Mẫu số: D05-THADS (BM TT04)

¹ Trường hợp ủy quyền phải gửi kèm giấy ủy quyền hợp pháp và xuất trình tài khoản định danh điện tử theo quy định của pháp luật hoặc một trong các giấy tờ sau đây: Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

TỔNG CỤC (CỤC) THADS
CỤC (CHI CỤC) THADS
tỉnh (huyện).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PNĐ-THADS

....., ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự
Nhận đơn của ông (bà):
địa chỉ:

1. Nội dung đơn:

.....
.....
.....
.....

2. Các tài liệu kèm theo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI NỘP

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

NGƯỜI NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: D08-THADS (BM TT04)

PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
V/v³

Kính gửi: Đ/c Lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ

1. PHẦN GHI DÀNH CHO ĐƠN VỊ TRÌNH	
- TÓM TẮT NỘI DUNG CÔNG VIỆC: <i>(Phần này ghi nội dung, quá trình làm việc có liên quan đến việc đề xuất, họ và tên Chấp hành viên đang phụ trách hồ sơ thi hành án)</i>	
- Ý KIẾN ĐỀ XUẤT: <i>(Phần này nêu rõ căn cứ pháp luật để đề xuất)</i>	
- HỒ SƠ KÈM THEO: <i>(Phần này liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu gửi kèm theo Phiếu trình)</i>	
	NGƯỜI SOẠN THẢO Ngày/...../..... ⁴ <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
Ý KIẾN PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO CỤC <i>(Ký tên, ghi rõ ngày tháng năm)</i>	

BM.NV.04.01

² Đơn vị trình

³ Trích yếu vấn đề cần trình

⁴ Ngày trình Lãnh đạo Cục

Số:/QĐ-CTHADS

....., ngày..... tháng.... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 5 Điều 73 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 44 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ; Thông tư số 200/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án, Quyết định số.....ngày.....tháng.....nămcủa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số...../QĐ-CTHADS ngày.... tháng....năm của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế thi hành án số...../QĐ-CTHADS ngày.... tháng năm 20... của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định về việc thu chi phí cưỡng chế thi hành án số.....ngày ...tháng.....năm 20.... của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự;

Xét đơn đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự cho.....

....., địa chỉ:

Theo quy định của pháp luật phải nộp:

Số tiền được miễn, giảm:.....(bằng chữ

Số tiền còn phải nộp:.....(bằng chữ

Điều 2., Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, kế toán nghiệp vụ và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện kiểm sát nhân dân.....;
- Kế toán nghiệp vụ;
-
- Lưu: VT, HSTHA.

CỤC TRƯỞNG